

Bản án số: 176/2025/DS-PT

Ngày 20 – 01 – 2025

V/v tranh chấp bồi thường thiệt hại về tài sản, thu nhập.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Phan Công Trí.

Các Thẩm phán:

1. Ông Trương Thanh Dũng.

2. Ông Lê Thanh Hùng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Công Hậu – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Ông Trương Trung Tín - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 145/204/TLPT-DS, ngày 06/11/2024 về việc “*Tranh chấp bồi thường thiệt hại về tài sản, thu nhập*”.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số: 63/2024/DS-ST ngày 25 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu bị kháng cáo.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 142/2024/QĐ-PT ngày 14 tháng 11 năm 2024, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ông **Mã Thiện T**, sinh năm 1950.

Địa chỉ: Ấp T, thị trấn C, huyện V, tỉnh Bạc Liêu (*có mặt*).

2. *Bị đơn:*

2.1. Bà **Nguyễn Thị N**, sinh năm 1964 (*vắng mặt*).

2.2. Ông **Nguyễn Hứa Khánh H**, sinh năm 1988 (*vắng mặt*).

Cùng địa chỉ: Ấp T, thị trấn C, huyện V, tỉnh Bạc Liêu.

3. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1964. Địa chỉ: Ấp T, thị trấn C, huyện V, tỉnh Bạc Liêu (*có mặt*).

- Người kháng cáo: Nguyên đơn ông Mã Thiện T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo ông Mã Thiện T là nguyên đơn trình bày: Ông Mã Thiện T nợ tiền ngân hàng và bên ngoài, nên ông Mã Thiện T chuyển nhượng quyền sử dụng đất cho anh Ngô Bảo A diện tích 1.970,4m², đất trồng lúa, thuộc một phần thửa đất số 893, tờ bản đồ số 12, trong tổng diện tích 8.009m² để trả nợ. Do Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của ông Mã Thiện T chưa được cấp đổi, nên ông Mã Thiện T phải thực hiện thủ tục cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mới thực hiện được thủ tục chuyển quyền sử dụng đất sang cho anh Ngô Bảo A. Lúc đó, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của thửa đất này đang thế chấp vay tiền tại Quỹ tín dụng nhân dân C, nên ông Mã Thiện T có ứng trước tiền chuyển nhượng đất ruộng của anh Ngô Bảo A với tổng số tiền 410.000.000 đồng; còn lại số tiền chuyển nhượng đất 437.272.000 đồng; ông Mã Thiện T làm thủ tục chuyển quyền sử dụng đất sang cho anh Ngô Bảo A, thì anh Ngô Bảo A sẽ giao cho ông Mã Thiện T. Nhưng ông Nguyễn Hứa Khánh H và bà Nguyễn Thị N gây rối, cản trở việc cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với đất trồng lúa của ông Mã Thiện T.

Nay, ông Mã Thiện T yêu cầu ông Nguyễn Hứa Khánh H và bà Nguyễn Thị N cùng có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho ông Mã Thiện T các khoản, gồm:

- Thời gian ông Mã Thiện T đi thưa kiện, mất thu nhập mỗi ngày 350.000 đồng. Cụ thể, 57 ngày x 350.000 đồng/ngày = 19.950.000 đồng và tiền giấy, mực, xăng xe là 1.000.000 đồng.

- Ông Mã Thiện T đã kêu các con của ông Mã Thiện T ở Đài Loan là Mã Minh M và Mã Ngọc Á bay về đây để ký hợp đồng chuyển nhượng đất với chi phí chuyên bay về và chuyên bay đi là 20.000.000 đồng.

- Ông Mã Thiện T chưa nhận được tiền chuyển nhượng đất còn lại 437.272.000 đồng, nên ông Mã Thiện T thiệt hại số vàng chênh lệch là 06 chỉ vàng 24k x 7.600.000 đồng = 45.600.000 đồng.

- Bồi thường số tiền lãi suất ngân hàng từ ngày 07/8/2023 đến ngày 07/6/2024 là 4.752.000 đồng.

- Ông Mã Thiện T rút một phần yêu cầu khởi kiện về việc yêu cầu ông Nguyễn Hứa Khánh H và bà Nguyễn Thị N bồi thường thiệt hại cho ông Mã Thiện T số tiền 10.500.000 đồng.

Theo bà Nguyễn Thị N là bị đơn trình bày: Ông Mã Thiện T có liên hệ bà Nguyễn Thị N để yêu cầu bà Nguyễn Thị N ký giáp ranh đất ruộng cho ông Mã Thiện T để ông Mã Thiện T chuyển nhượng đất cho người khác. Tuy nhiên, trước khi ông Mã Thiện T yêu cầu bà Nguyễn Thị N ký giáp ranh thì giữa gia đình bà Nguyễn Thị N với ông Mã Thiện T đã có tranh chấp ranh đất, tranh chấp ngay vị trí bờ ranh ruộng mà ông Mã Thiện T yêu cầu gia đình bà Nguyễn Thị N ký giáp ranh đất. Vì nhu cầu bán đất của ông Mã Thiện T, nên giữa gia đình bà Nguyễn Thị N và ông Mã Thiện T mới thống nhất được ranh đất ruộng, có cắm cột trụ đá, trụ xi măng. Cùng lúc này, gia đình bà Nguyễn Thị N cũng đặt ra yêu cầu ông Mã Thiện T ký giáp ranh đất vườn tạp cho vợ chồng bà Nguyễn Thị N để vợ chồng

bà Nguyễn Thị N thực hiện việc đăng ký kê khai để được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, nhưng ông Mã Thiện T không đồng ý. Ông Nguyễn Hứa Khánh H là con rể của bà Nguyễn Thị N. Từ trước đến nay, ông Nguyễn Hứa Khánh H không có hành vi gì cản trở việc ông Mã Thiện T xin cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, không liên quan gì đến sự việc này.

Nay, bà Nguyễn Thị N không đồng ý toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Mã Thiện T vì ông Mã Thiện T khởi kiện không có cơ sở.

Theo bà Nguyễn Thị D là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trình bày:
Bà Nguyễn Thị D là vợ của ông Mã Thiện T. Bà Nguyễn Thị D thống nhất với lời trình bày và yêu cầu khởi kiện của ông Mã Thiện T đối với bà Nguyễn Thị N và ông Nguyễn Hứa Khánh H.

Từ nội dung trên, tại Bản án dân sự sơ thẩm số: 63/2024/DS-ST ngày 25 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu.

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Mã Thiện T về việc yêu cầu bà Nguyễn Thị N và ông Nguyễn Hứa Khánh H bồi thường thiệt hại do mất thu nhập 19.950.000 đồng; tiền giấy, mực, xăng xe 1.000.000 đồng, tiền vé máy bay 20.000.000 đồng, tiền lãi suất ngân hàng 4.752.000 đồng và tiền chênh lệch giá vàng là 45.600.000 đồng.

2. Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của ông Mã Thiện T đối với bà Nguyễn Thị N và ông Nguyễn Hứa Khánh H về việc yêu cầu ông Nguyễn Hứa Khánh H và bà Nguyễn Thị N bồi thường thiệt hại cho ông Mã Thiện T số tiền 10.500.000 đồng.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của các đương sự theo quy định của pháp luật.

Ngày 08 tháng 10 năm 24, nguyên đơn ông Mã Thiện T kháng cáo: Yêu cầu cấp phúc thẩm sửa Bản án dân sự sơ thẩm số: 63/2024/DS-ST ngày 25 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu theo hướng: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn ông Mã Thiện T giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tại phiên tòa:

- *Về việc chấp hành pháp luật tố tụng:* Từ khi thụ lý đến khi xét xử phúc thẩm, Thẩm phán và Hội đồng xét xử; Thư ký và các đương sự thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- *Về quan điểm giải quyết vụ án:* Không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn; Đề nghị Hội đồng xét phúc thẩm áp dụng khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự; giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số: 63/2024/DS-ST ngày 25 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu toàn bộ các tài liệu, chứng cứ có lưu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, nghe ý kiến tranh luận của đương sự và ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu, sau khi thảo luận, nghị án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Xét đơn kháng cáo của nguyên đơn hợp lệ. Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu thụ lý và giải quyết vụ án theo trình tự phúc thẩm theo quy định tại Điều 272, Điều 273, Điều 276 và Điều 285 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án: Ông Mã Thiện T yêu cầu bà Nguyễn Thị N và ông Nguyễn Hứa Khánh H bồi thường thiệt hại do mất thu nhập 19.950.000 đồng; tiền giấy, mực, xăng xe 1.000.000 đồng, tiền vé máy bay 20.000.000 đồng, tiền lãi suất ngân hàng 4.752.000 đồng và tiền chênh lệch giá vàng là 45.600.000 đồng.

[3] Xét kháng cáo của nguyên đơn ông Mã Thiện T:

[3.1] Ông Mã Thiện T cho rằng bà Nguyễn Thị N, ông Nguyễn Hứa Khánh H cố ý gây cản trở, kéo dài thời gian dẫn đến ông bị thiệt hại về tài sản các khoản mà ông đang yêu cầu khởi kiện. Tuy nhiên, căn cứ hồ sơ xin cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với đất trồng lúa của ông Mã Thiện T đã thể hiện bà Nguyễn Thị N không đồng ý ký giáp ranh đất trồng lúa cho ông Mã Thiện T và Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện V, tỉnh Bạc Liêu cũng đã gửi phiếu chuyển hồ sơ cho ông Nguyễn Hứa Khánh H, bà Nguyễn Thị N theo đúng quy định của pháp luật; nếu ông Nguyễn Hứa Khánh H và bà Nguyễn Thị N không có đơn yêu cầu, không có khiếu nại thì sẽ tiến hành các thủ tục tiếp theo để cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ ông Mã Thiện T. Ông Mã Thiện T đã được Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện V, tỉnh Bạc Liêu cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với đất trồng lúa vào ngày 07 tháng 6 năm 2024, ông Mã Thiện T đã nhận được Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với đất trồng lúa. Điều này cho thấy, việc người sử dụng đất liên kết là bà Nguyễn Thị N và ông Nguyễn Hứa Khánh H không ký giáp ranh đất trồng lúa cho ông Mã Thiện T không làm ảnh hưởng đến việc cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với đất trồng lúa của ông Mã Thiện T. Mặt khác, tại phiên tòa phúc thẩm, ông Mã Thiện T cũng không cung cấp được chứng cứ nào khác chứng minh được có hành vi xâm phạm, cản trở quyền sở hữu của ông H, bà N đối với ông. Do đó, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của ông Mã Thiện T, theo quy định tại Điều 584 của Bộ luật Dân sự năm 2015 và Điều 2 của Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06 tháng 9 năm 2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật Dân sự về trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng.

[3.2] Từ những phân tích trên, giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm, theo quy định tại khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[4] Các phần khác của Bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

[5] Về án phí dân sự:

Ông Mã Thiện T được miễn án phí phúc thẩm, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 24, khoản 1 Điều 29, điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[6] Các quan điểm đề xuất của Kiểm sát viên tại phiên tòa có căn cứ, nên được chấp nhận toàn bộ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 91, khoản 1 Điều 147, điểm c khoản 1 Điều 217, Điều 218, Điều 244, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 584, 585, 589 Bộ luật Dân sự năm 2015; điểm b khoản 1 Điều 24, khoản 1, 3 Điều 26, điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14, điểm c khoản 1 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và mục A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án (Ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016).

Không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn ông Mã Thiện T.

Giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số: 63/2024/DS-ST ngày 25 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu.

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Mã Thiện T về việc yêu cầu bà Nguyễn Thị N và ông Nguyễn Hứa Khánh H bồi thường thiệt hại cho ông Mã Thiện T các khoản gồm: Tiền mất thu nhập là 19.950.000 đồng (Mười chín triệu chín trăm năm mươi nghìn đồng); tiền giấy, mực, xăng xe là 1.000.000 đồng (Một triệu đồng), tiền vé máy bay là 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng), tiền lãi suất ngân hàng là 4.752.000 đồng (Bốn triệu bảy trăm năm mươi hai nghìn đồng) và tiền chênh lệnh giá vàng là 45.600.000 đồng (Bốn mươi lăm triệu sáu trăm nghìn đồng).

2. Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của ông Mã Thiện T về việc yêu cầu ông Nguyễn Hứa Khánh H và bà Nguyễn Thị N bồi thường thiệt hại số tiền 10.500.000 đồng (Mười triệu năm trăm nghìn đồng).

3. Về án phí dân sự:

Ông Mã Thiện T được miễn nộp án phí sơ thẩm và phúc thẩm.

4. Về hướng dẫn thi hành án dân sự: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền

yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDCC tại TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh Bạc Liêu;
- TAND huyện Vĩnh Lợi;
- CCTHADS huyện Vĩnh Lợi;
- Đường sự;
- Lưu, Tổ HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Lê Phan Công Trí